

BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 16/2015/TT-BLĐTBXH

Hà Nội, ngày 22 tháng 4 năm 2015

THÔNG TƯ**Hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 75/2014/NĐ-CP ngày 28 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam**

Căn cứ Nghị định số 106/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Nghị định số 75/2014/NĐ-CP ngày 28 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam (sau đây được gọi tắt là Nghị định số 75/2014/NĐ-CP);

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Việc làm,

Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Thông tư hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 75/2014/NĐ-CP ngày 28 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này hướng dẫn giao hoặc ủy quyền việc tuyển, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam; phiếu đăng ký dự tuyển lao động; báo cáo định kỳ về tình hình tuyển dụng, sử dụng và quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam theo quy định tại Nghị định số 75/2014/NĐ-CP.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Đối tượng áp dụng của Thông tư này là đối tượng áp dụng quy định tại Điều 2 Nghị định số 75/2014/NĐ-CP.

Điều 3. Giao hoặc ủy quyền việc tuyển, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam

1. Bộ Ngoại giao, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ban hành Quyết định giao hoặc ủy quyền việc tuyển, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam cho tổ chức có thẩm quyền tuyển, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài theo quy định tại Khoản 1 Điều 4 Nghị định số 75/2014/NĐ-CP (sau đây được gọi tắt là tổ chức có thẩm quyền tuyển, quản lý người lao động Việt Nam).

2. Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày Quyết định quy định tại Khoản 1 Điều này có hiệu lực thi hành, Bộ Ngoại giao, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương gửi 01 bản chính Quyết định về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

3. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày Quyết định quy định tại Khoản 1 Điều này có hiệu lực thi hành, tổ chức có thẩm quyền tuyển, quản lý người lao động Việt Nam phải niêm yết tại trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng về địa chỉ, số điện thoại, chức năng, nhiệm vụ được giao hoặc ủy quyền.

Điều 4. Phiếu đăng ký dự tuyển lao động

Phiếu đăng ký dự tuyển lao động quy định tại Khoản 1 Điều 5 Nghị định số 75/2014/NĐ-CP được thực hiện theo mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư này.

Điều 5. Báo cáo định kỳ về tình hình tuyển dụng, sử dụng và quản lý người lao động Việt Nam

1. Trước ngày 10 tháng 6 và ngày 10 tháng 12 hàng năm, tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam báo cáo 6 (sáu) tháng và hàng năm về tình hình tuyển dụng, sử dụng người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam theo mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư này và gửi báo cáo như sau:

a) Tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam quy định tại các Điểm a, b, c và d Khoản 2 Điều 2 Nghị định số 75/2014/NĐ-CP gửi báo cáo về tổ chức có thẩm quyền tuyển, quản lý người lao động Việt Nam được Bộ Ngoại giao giao hoặc ủy quyền;

b) Tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam quy định tại Điểm đ Khoản 2 Điều 2 Nghị định số 75/2014/NĐ-CP gửi báo cáo về Trung tâm dịch vụ việc làm do Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định thành lập và được giao việc tuyển, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam đặt tại địa phương.

2. Trước ngày 15 tháng 6 và ngày 15 tháng 12 hàng năm, tổ chức có thẩm quyền tuyển, quản lý người lao động Việt Nam báo cáo 6 (sáu) tháng và hàng năm về tình hình tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam theo mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư này và gửi báo cáo như sau:

- a) Tổ chức được Bộ Ngoại giao giao hoặc ủy quyền báo cáo Bộ Ngoại giao;
- b) Trung tâm dịch vụ việc làm do Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội thành lập báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nơi trung tâm đặt trụ sở chính;
- c) Trung tâm dịch vụ việc làm do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định thành lập báo cáo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

3. Trước ngày 20 tháng 6 và ngày 20 tháng 12 hàng năm, Bộ Ngoại giao, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương gửi Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội báo cáo 6 (sáu) tháng và hàng năm về tình hình tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam thuộc phạm vi quản lý theo mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư này.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 06 tháng 6 năm 2015.
2. Thông tư số 09/1999/TT-BLĐTBXH ngày 15 tháng 3 năm 1999 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 85/1998/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 1998 của Chính phủ về tuyển chọn, sử dụng và quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực.

Điều 7. Trách nhiệm thi hành

Tổ chức có thẩm quyền tuyển, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

Trong quá trình thực hiện nếu có gì vướng mắc đề nghị phản ánh kịp thời về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để nghiên cứu giải quyết./.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Thanh Hòa

Mẫu số 01: Ban hành kèm theo Thông tư số 16/2015/TT-BLĐTBXH ngày 22 tháng 4 năm 2015 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 75/2014/NĐ-CP ngày 28 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam.

Ảnh chụp không quá 06 tháng, cỡ 04 x 06 cm, phông nền sáng, mắt nhìn thẳng, đầu để trần, không đeo kính

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm.....

PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN LAO ĐỘNG

Kính gửi:.....

1. Tên tôi là (chữ in hoa):..... Giới tính:.....
2. Ngày, tháng, năm sinh:..... Tại:.....
3. Số chứng minh nhân dân/Hộ chiếu:.....
Ngày cấp:...../...../..... Nơi cấp:.....
4. Dân tộc:..... Tôn giáo:.....
5. Địa chỉ đăng ký thường trú:.....
.....
6. Địa chỉ đăng ký tạm trú:.....
.....
7. Địa chỉ liên hệ:.....
.....
8. Điện thoại:..... Fax:..... E-mail:.....
9. Trình độ giáo dục phổ thông cao nhất:.....
10. Trình độ chuyên môn kỹ thuật cao nhất:.....
11. Trình độ kỹ năng nghề (nếu có):.....
12. Ngoại ngữ:..... Trình độ:.....

Hiện đang tham gia tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Công đoàn, Đảng Cộng sản Việt Nam:.....
.....

13. Quá trình đào tạo

STT	Trường, cơ sở đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Bằng/chứng chỉ
1			
2			
3			
...			

14. Quá trình làm việc

STT	Thời gian làm việc (từ tháng năm đến tháng năm)	Nơi làm việc (tên, địa chỉ)	Vị trí việc làm (tên công việc, chức vụ)
1			
2			
3			
...			

15. Quan hệ gia đình (chồng/vợ, con)

STT	Họ và tên	Mối quan hệ	Năm sinh	Nơi ở hiện tại	Nơi làm việc	Vị trí việc làm
1						
2						
3						
...						

16. Khả năng, sở trường của bản thân

.....

Sau khi nghiên cứu nội dung thông báo tuyển lao động, tôi đăng ký dự tuyển vào vị trí việc làm (tên công việc, nơi làm việc):.....

Tôi xin gửi các giấy tờ kèm theo như sau:

- Bản sao giấy khai sinh;
- Giấy khám sức khỏe;
- Bản sao văn bằng, chứng chỉ;
- Các giấy tờ cần thiết khác theo quy định của pháp luật;
- Các giấy tờ thuộc đối tượng ưu tiên (nếu có).

Tôi xin cam đoan những nội dung nói trên là đúng sự thật và thực hiện đúng các quy định về tuyển lao động. Nếu được trúng tuyển lao động tôi xin cam kết:

1. Nghiêm chỉnh chấp hành mọi quy định của pháp luật lao động.
2. Thực hiện nghiêm chỉnh các điều khoản của hợp đồng lao động đã ký kết với tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam.
3. Thực hiện đầy đủ các quy định của tổ chức có thẩm quyền tuyển, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam đã giới thiệu đến làm việc.
4. Nếu vi phạm những điều cam kết trên tôi xin chịu trách nhiệm về những thiệt hại gây ra theo quy định của pháp luật./.

Người đăng ký dự tuyển
(Ký và ghi rõ họ tên)

Mẫu số 02: Ban hành kèm theo Thông tư số 16/2015/TT-BLĐTBXH ngày 22 tháng 4 năm 2015 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 75/2014/NĐ-CP ngày 28 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam.

TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN NƯỚC NGOÀI

....., ngày..... tháng..... năm.....

BÁO CÁO

TÌNH HÌNH TUYỂN DỤNG, SỬ DỤNG NGƯỜI LAO ĐỘNG VIỆT NAM

Kính gửi:.....

I. TÌNH HÌNH TUYỂN DỤNG NGƯỜI LAO ĐỘNG VIỆT NAM TRONG KỲ BÁO CÁO

STT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn kỹ thuật	Vị trí việc làm	Hình thức tuyển	
					Tuyển trực tiếp	Tuyển thông qua tổ chức có thẩm quyền tuyển, quản lý người lao động Việt Nam
1						
2						
3						
...						

II. TÌNH HÌNH SỬ DỤNG NGƯỜI LAO ĐỘNG VIỆT NAM TRONG KỲ BÁO CÁO

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Đầu kỳ báo cáo		Biến động trong kỳ báo cáo		Cuối kỳ báo cáo	
			Tổng số	Trong đó nữ	Tăng	Giảm	Tổng số	Trong đó nữ
1	Tổng số người lao động Việt Nam	Người						
2	Trình độ chuyên môn kỹ thuật cao nhất							
	Sơ cấp nghề	Người						
	Trung cấp	Người						
	Cao đẳng	Người						
	Đại học trở lên	Người						

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Đầu kỳ báo cáo		Biến động trong kỳ báo cáo		Cuối kỳ báo cáo	
			Tổng số	Trong đó nữ	Tăng	Giảm	Tổng số	Trong đó nữ
3	Hợp đồng lao động							
	Hợp đồng không xác định thời hạn	Người						
	Hợp đồng xác định thời hạn	Người						
	Hợp đồng theo mùa vụ hoặc theo công việc nhất định dưới 12 tháng	Người						
4	Lý do giảm người lao động Việt Nam		x	x	x		x	x
	Đơn phương chấm dứt HĐLĐ	Người	x	x	x		x	x
	Kỷ luật, sa thải	Người	x	x	x		x	x
	Thỏa thuận chấm dứt	Người	x	x	x		x	x
	Khác	Người	x	x	x		x	x

III. NHU CẦU TUYỂN DỤNG NGƯỜI LAO ĐỘNG VIỆT NAM TRONG 06 THÁNG TỚI

STT	Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Số lượng (người)	Yêu cầu cụ thể
1			
2			
3			
...			

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Với tổ chức có thẩm quyền tuyển, quản lý người lao động Việt Nam.
2. Về người lao động Việt Nam.
3. Các vấn đề khác.

Đại diện tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam
(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu)

3. Số lao động giảm trong kỳ

STT	Tên tổ chức, cá nhân nước ngoài	Tổng số	Trình độ chuyên môn kỹ thuật				Loại hợp đồng lao động				Lý do giảm				
			Đại học trở lên	Cao đẳng	Trung cấp	Sơ cấp nghề	Chưa qua đào tạo	Không xác định thời hạn	Xác định thời hạn	Theo mùa vụ hoặc theo công việc nhất định dưới 12 tháng	Đơn phương chấm dứt HĐLĐ/HĐLV	Kỹ luật, sa thải	Thỏa thuận chấm dứt	Lý do khác	
1															
2															
3															
...															

4. Số lao động cuối kỳ

STT	Tên tổ chức, cá nhân nước ngoài	Tổng số	Trình độ chuyên môn kỹ thuật				Loại hợp đồng lao động					
			Đại học trở lên	Cao đẳng	Trung cấp	Sơ cấp nghề	Chưa qua đào tạo	Không xác định thời hạn	Xác định thời hạn	Theo mùa vụ hoặc theo công việc nhất định dưới 12 tháng		
1												
2												
3												
....												

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu)